

Số: 51 /TTr-SNN

Bắc Giang, ngày 05 tháng 6 năm 2019

## TỜ TRÌNH

### Về việc đề nghị giao công trình Hệ thống nước sinh hoạt tập trung thôn Trại Hồng, xã Hồng Kỳ, huyện Yên Thế

Kính gửi: UBND tỉnh Bắc Giang

Căn cứ Nghị định số 131/2009/QĐ-TTg ngày 02/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư và quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 54/2013/TT-BTC ngày 04/5/2013 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung; Thông tư số 76/2017/TT-BTC ngày 26/7/2017 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 54/2013/TT-BTC ngày 04/5/2013;

Căn cứ Quyết định số 747/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định hỗ trợ đầu tư và quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch tập trung trên địa bàn nông thôn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 4018/QĐ-UBND ngày 29/10/2014 của UBND huyện Yên Thế phê duyệt Báo cáo KT-KT và kế hoạch đấu thầu công trình Hệ thống cấp nước sinh hoạt tập trung thôn Trại Hồng, xã Hồng Kỳ, huyện Yên Thế;

Căn cứ Quyết định số 6761/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND huyện Yên Thế về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình Hệ thống nước sinh hoạt tập trung thôn Trại Hồng, xã Hồng Kỳ, huyện Yên Thế;

Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh Bắc Giang xem xét, quyết định giao công trình Hệ thống cấp nước sinh hoạt tập trung thôn Trại Hồng, xã Hồng Kỳ, huyện Yên Thế theo các nội dung sau:

1. Tên đơn vị được giao quản lý công trình: UBND xã Hồng Kỳ, huyện Yên Thế
2. Tên công trình: Hệ thống cấp nước sinh hoạt tập trung thôn Trại Hồng, xã Hồng Kỳ, huyện Yên Thế

Địa chỉ: Thôn Trại Hồng, xã Hồng Kỳ, huyện Yên Thế.

3. Năm xây dựng: Năm 2015.

4. Năm đưa vào sử dụng: Năm 2016.

5. Diện tích

- Diện tích đất khoảng: 210 m<sup>2</sup>.

- Diện tích sàn xây dựng: 108 m<sup>2</sup>.

6. Công suất thiết kế: 60 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

7. Các hạng mục chính của công trình:

- Trạm bơm nước thô: Kích thước 2,0mx3,0m, cao 2,7m. Móng tường xây gạch chỉ đặc, đổ giằng móng BTCT. Phần thân xây tường gạch chỉ đặc dày

220mm, vữa xi măng. Nền nhà láng vữa xi măng. Dầm sàn đổ BTCT, quét vôi ve. Sử dụng 02 ống thép DN80 từ trạm bơm hút nước từ hồ bơm lên trạm xử lý.

Hợp khối bể lắng bể lọc được xây bằng bê tông cốt thép kích thước 4,45x2,0x4,3m. Bể được đổ bê tông toàn khối, thành bể dày 20cm, trát vữa XM.

- Bể chứa nước sạch xây bằng gạch chỉ đặc dung tích  $W=50m^3$ , kích thước 7,0x3,5x2,3m. Đáy bể và nắp bể được đổ bằng bê tông, trát bể vữa XM.

- Trạm bơm nước sạch kích thước 3,0mx4,2m, cao 3,2m. Móng tường xây gạch chỉ đặc, đổ giằng BTCT. Phần thân xây tường gạch chỉ đặc dày 220mm, vữa XM. Nền nhà lát gạch Ceramic 400x400. Dầm sàn đổ BTCT, quét vôi ve.

Trong trạm bơm bố trí 02 bơm nước sạch li tâm trục ngang công suất  $Q=15m^3/h$ ,  $H=20m$ . 01 bơm rửa lọc trục ngang công suất  $Q=80m^3/h$ ,  $H=15m$ .

Bố trí 02 bồn chứa dung dịch D600mm, 01 máy khuấy  $N=0,4kw$ , 01 máy bơm định lượng phèn  $Q=0-5l/h$ ,  $H=40$ .

- Mạng lưới cấp nước: Tuyến ống phân phối được tính toán với lưu lượng không đổi theo giờ và tuyến ống phân phối nước sạch được tính toán với giờ dùng nước lớn nhất.

Vật liệu ống sử dụng ống HDPE, chịu được áp lực tối thiểu  $6\text{ kg/cm}^2$ , Tại các vị trí lắp đặt ống lộ thiên, sử dụng ống thép. Trên các tuyến ống cấp cho mỗi khối nhà được bố trí các hố van chặn để có thể sửa chữa khi mỗi khối nhà bị hỏng.

- Phân điện: Nguồn điện được lấy từ trạm biến áp 300KVA hiện có.

- Thiết bị:

+ Máy bơm li tâm trục ngang  $Q=15m^3/h$ ,  $H=20m$ .

+ Máy bơm li tâm trục ngang  $Q=80m^3/h$ ,  $H=15m$ .

+ Máy bơm li tâm trục ngang  $Q=10m^3/h$ ,  $H=15m$ .

+ Máy bơm định lượng phèn  $Q=0-5l/h$ ,  $H=40m$ .

+ Bồn chứa dung dịch phèn kép  $D=600$ ,  $H=1,0m$ .

+ Máy khuấy  $n=0,4Kw$ .

8. Giá trị công trình: 1.064.186.000 đồng (Một tỷ không trăm sáu mươi tư triệu một trăm tám mươi sáu nghìn đồng chẵn) theo Quyết định phê duyệt quyết toán số 6761/QĐ-UBND ngày 26/12/2016)

9. Thời hạn, giá trị nhận nợ, thời điểm trả nợ

- Thời gian quản lý, khai thác công trình: 50 năm, kể từ khi công trình được giao cho UBND xã Hồng Kỳ.

- Giá trị nhận nợ: 1.064.186.000 đồng (Một tỷ không trăm sáu mươi tư triệu một trăm tám mươi sáu nghìn đồng chẵn).

- Thời điểm trả nợ: Thời gian trích khấu hao để trả nợ là 20 năm; thời điểm trích khấu hao bắt đầu từ năm thứ 4 trở đi, kể từ khi có quyết định giao công trình.

7. Tổ chức thực hiện:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Hướng dẫn UBND xã Hồng Kỳ lập hồ sơ báo cáo kê khai, theo dõi tài sản công trình theo Thông tư số 54/2013/TT-BTC ngày 04/5/2013 của Bộ Tài chính.

- Sở Tài chính: Hướng dẫn UBND xã Hồng Kỳ trích nộp khấu hao tài sản cố định theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và ưu đãi (nếu có) theo quy định hiện hành.

- Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Yên Thế: Thực hiện việc xác định diện tích đất thực tế của công trình và hướng dẫn UBND xã Hồng Kỳ hoàn thành các thủ tục giao đất theo quy định của pháp luật.

- Sở Y tế: Thực hiện kiểm tra, đánh giá chất lượng nước định kỳ theo quy định hiện hành; thông báo kết quả kiểm tra tới các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Ủy quyền cho UBND huyện Yên Thế ký kết Hợp đồng thực hiện quản lý, khai thác công trình với UBND xã Hồng Kỳ, xin ý kiến Sở Kế hoạch và Đầu tư về dự thảo Hợp đồng trước khi thực hiện việc ký kết. Chỉ đạo các đơn vị liên quan giám sát, theo dõi việc thực hiện đầu tư của UBND xã Hồng Kỳ theo nội dung Hợp đồng đã ký kết. Chủ động tháo gỡ vướng mắc cho UBND xã Hồng Kỳ trong quá trình triển khai thực hiện và thực hiện việc phê duyệt giá bán nước cho UBND xã Hồng Kỳ theo quy định.

- UBND xã Hồng Kỳ: Có trách nhiệm thực hiện ký Hợp đồng thực hiện quản lý, khai thác công trình với UBND huyện Yên Thế. Quản lý, khai thác công trình phù hợp với quy định của pháp luật và theo các điều kiện thỏa thuận trong Hợp đồng. Thực hiện trích nộp khấu hao tài sản cố định theo quy định.

Kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

*Nơi nhận:*

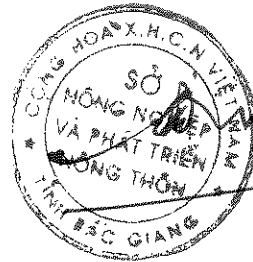
- Lưu: VP, TT NS&VSMTNT.

*Bản điện tử:*

- Như trên;

- Giám đốc, Phó GD Sở Nguyễn Văn Dĩnh.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Dĩnh**